

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ ĐÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 198/CV-CĐYTHĐ

V/v triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số
theo Báo cáo số 77/BC-KHCN ngày
01/5/2025 của Bộ Khoa học và công nghệ

Hà Nội, ngày 24 tháng 05 năm 2025

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện công văn số 1863/UBND-ĐMPT ngày 09 tháng 5 năm 2025 về việc Báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số theo Báo cáo số 77/BC-KHCN ngày 01/5/2025 của Bộ Khoa học và công nghệ. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Đông đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trường tổ chức thực hiện rà soát, tổng kết các hoạt động chuyển đổi số hiện nay trong Nhà trường.

Căn cứ vào báo cáo của các đơn vị trong Nhà trường, Nhà trường tổng hợp các nội dung chỉ tiêu cụ thể theo các phụ lục kèm theo:

1. Phụ lục 1: Biểu mẫu thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 và Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố.
2. Phụ lục 2: Biểu mẫu thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/02/2025 của UBND Thành phố.

Nơi nhận:

- Sở khoa học và công nghệ;
- Lưu VT, TT&ĐBCLGD.



Nguyễn Đăng Trường



PHỤ LỤC 01

Biểu mẫu thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023 và Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 31/12/2024 của UBND Thành phố

STT	NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH THEO KẾ HOẠCH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN - Tiến độ: Đã hoàn thành (đúng hạn/quá hạn) hoặc Chưa hoàn thành; - Tỷ lệ hoàn thành (%), sản phẩm/đầu ra; - Khó khăn, vướng mắc; - Đề xuất, kiến nghị.
I	Kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 27/9/2023		
1	Hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hoá dữ liệu số, kho học liệu số mở	80% năm 2025 100% năm 2030	- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 30% - Sản phẩm: • Đã thành lập Tổ chuyên trách thực hiện công tác chuyển đổi số • Đã xây dựng kế hoạch và đưa ra được giải pháp tổng thể trong công tác xây dựng hệ thống quản trị số. • Đã và đang vận hành 1 số phần mềm trong công tác tuyển sinh, đào tạo, tài chính và quản lý. • Đã xây dựng và hoạt động thư viện số, kho học liệu số. - Khó khăn: Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. Nguồn tài chính hiện còn hạn chế để triển khai đồng bộ hệ thống nên phải triển khai qua nhiều giai đoạn. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. • Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.
2	Phát triển hệ thống thư viện điện tử		Đã hoàn thành
3	Triển khai hiệu quả các kế hoạch thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố		Đã hoàn thành

4	Xây dựng nội dung tài liệu đào tạo trực tuyến về kỹ năng số phù hợp với chuẩn kỹ năng số và khung kỹ năng số quốc gia, cho phép người dân truy cập để tự học kỹ năng số; tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kỹ năng số rộng rãi cho lực lượng lao động, trong đó chú trọng tời thanh niên, hướng tới phổ cập kỹ năng số trong toàn dân.		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 10% - Sản phẩm: • Đã định hướng xây dựng chương trình đào tạo trực tuyến. - Khó khăn: • Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. • Nguồn tài chính hiện còn hạn chế. • Quy định về chế độ, chính sách, mức chi trả cho nhà giáo giảng dạy trực tuyến chưa cụ thể.
			• Đặc thù ngành y tế yêu cầu thời lượng thực hành chiếm nhiều thời gian. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. • Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.
5	Tổ chức đào tạo đạt chuẩn kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong Nhà trường		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 0% - Sản phẩm: Đã định hướng đào tạo. - Khó khăn: • Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. • Nguồn tài chính hiện còn hạn chế. • Quy định về chế độ, chính sách, mức chi trả cho nhà giáo giảng dạy trực tuyến chưa cụ thể. • Đặc thù ngành y tế yêu cầu thời lượng thực hành chiếm nhiều thời gian. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. - Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.

II	Kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 31/12/2024		
1	Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và dạy học		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 30% - Sản phẩm: • Đã thành lập Tổ chuyên trách thực hiện công tác chuyển đổi số • Đã xây dựng kế hoạch và đưa ra được giải pháp tổng thể trong công tác xây dựng hệ thống quản trị số. • Đã và đang vận hành 1 số phần mềm trong công tác tuyển sinh, đào tạo, tài chính và quản lý.
			• Đã xây dựng và hoạt động thư viện số, kho học liệu số. - Khó khăn: Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. Nguồn tài chính hiện còn hạn chế để triển khai đồng bộ hệ thống nên phải triển khai qua nhiều giai đoạn. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. • Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.
2	Xây dựng nội dung tài liệu đào tạo trực tuyến về kỹ năng số phù hợp với chuẩn kỹ năng số và khung kỹ năng số quốc gia, cho phép người dân truy cập dễ tự học kỹ năng số; tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kỹ năng số rộng rãi cho lực lượng lao động, trong đó chú trọng tời thanh niên, hướng tới phổ cập kỹ năng số trong toàn dân		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 10% - Sản phẩm: • Đã định hướng xây dựng chương trình đào tạo trực tuyến. - Khó khăn: • Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. • Nguồn tài chính hiện còn hạn chế. • Quy định về chế độ, chính sách, mức chi trả cho nhà giáo giảng dạy trực tuyến chưa cụ thể. • Đặc thù ngành y tế yêu cầu thời lượng thực hành chiếm nhiều thời gian. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ

			trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.
3	Tổ chức đào tạo đạt chuẩn kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong Nhà trường		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 0% - Sản phẩm: Đã định hướng đào tạo. - Khó khăn: • Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. • Nguồn tài chính hiện còn hạn chế. • Quy định về chế độ, chính sách, mức chi trả cho nhà giáo giảng dạy trực tuyến chưa cụ thể. • Đặc thù ngành y tế yêu cầu thời lượng thực hành chiếm nhiều thời gian. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.



PHỤ LỤC 02

Biểu mẫu thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 14/02/2025 của UBND Thành phố

STT	NHIỆM VỤ	THỜI HẠN HOÀN THÀNH THEO KẾ HOẠCH	KẾT QUẢ THỰC HIỆN
			- Tiến độ: Đã hoàn thành (đúng hạn/quá hạn) hoặc Chưa hoàn thành; - Tỷ lệ hoàn thành (%), sản phẩm/đầu ra; - Khó khăn, vướng mắc; - Đề xuất, kiến nghị.
1	Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý và dạy học		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 30% - Sản phẩm: • Đã thành lập Tổ chuyên trách thực hiện công tác chuyển đổi số • Đã xây dựng kế hoạch và đưa ra được giải pháp tổng thể trong công tác xây dựng hệ thống quản trị số. • Đã và đang vận hành 1 số phần mềm trong công tác tuyển sinh, đào tạo, tài chính và quản lý. • Đã xây dựng và hoạt động thư viện số, kho học liệu số. - Khó khăn: Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. Nguồn tài chính hiện còn hạn chế để triển khai đồng bộ hệ thống nên phải triển khai qua nhiều giai đoạn. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.
2	Tổ chức đào tạo trực tuyến và mở đại trà trong công tác đào tạo chuyển đổi số		- Tiến độ: Chưa hoàn thành - Tỷ lệ hoàn thành: 10% - Sản phẩm: • Đã định hướng xây dựng chương trình đào tạo trực tuyến. - Khó khăn: • Nhân lực mỏng và thiếu chuyên sâu về CNTT. • Nguồn tài chính hiện còn hạn chế. • Quy định về chế độ, chính sách, mức chi trả cho nhà giáo giảng dạy

			trực tuyến chưa cụ thể. • Đặc thù ngành y tế yêu cầu thời lượng thực hành chiếm nhiều thời gian. - Đề xuất, kiến nghị: • UBND Thành phố tăng cường hỗ trợ về chính sách và kinh phí cho công tác chuyển đổi số. Mở rộng các cuộc hội thảo, trao đổi kinh nghiệm của các trường đại học, cao đẳng đã triển khai thành công.
--	--	--	--